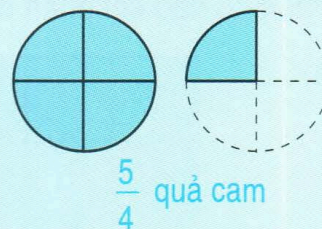




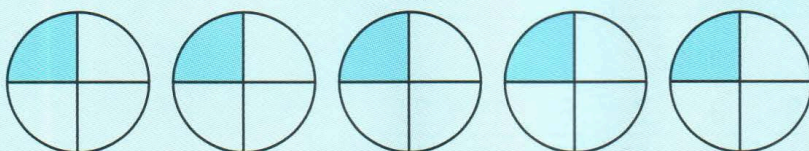
PHÂN SỐ VÀ PHÉP CHIA SỐ TỰ NHIÊN (tiếp theo)

a) **Ví dụ 1** : Có 2 quả cam, chia mỗi quả cam thành 4 phần bằng nhau. Vân ăn 1 quả cam và $\frac{1}{4}$ quả cam. Viết phân số chỉ số phần quả cam Vân đã ăn. Ta thấy :

Ăn 1 quả cam, tức là ăn 4 phần hay $\frac{4}{4}$ quả cam ;
ăn thêm $\frac{1}{4}$ quả cam nữa, tức là ăn thêm 1 phần,
như vậy Vân đã ăn tất cả 5 phần hay $\frac{5}{4}$ quả cam.



b) **Ví dụ 2** : Chia đều 5 quả cam cho 4 người. Tìm phần cam của mỗi người. Ta có thể làm như sau : Chia mỗi quả cam thành 4 phần bằng nhau. Lần lượt đưa cho mỗi người 1 phần, tức là $\frac{1}{4}$ của từng quả cam. Sau 5 lần chia như thế, mỗi người được 5 phần hay $\frac{5}{4}$ quả cam.

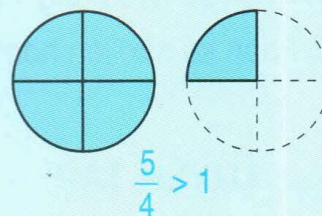


Vậy :
 $5 : 4 = \frac{5}{4}$ (quả cam).

c) **Nhận xét** :

• Kết quả của phép chia số tự nhiên cho số tự nhiên (khác 0) có thể viết là một phân số, chẳng hạn : $5 : 4 = \frac{5}{4}$.

$\frac{5}{4}$ quả cam gồm 1 quả cam và $\frac{1}{4}$ quả cam,
do đó $\frac{5}{4}$ quả cam nhiều hơn 1 quả cam.

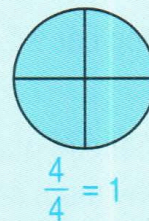


Ta viết : $\frac{5}{4} > 1$.

• Phân số $\frac{4}{4}$ có tử số lớn hơn mẫu số, phân số đó lớn hơn 1.

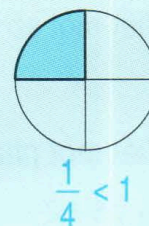
• Phân số $\frac{4}{4}$ có tử số bằng mẫu số, phân số đó bằng 1.

Ta viết : $\frac{4}{4} = 1$.



• Phân số $\frac{1}{4}$ có tử số bé hơn mẫu số, phân số đó bé hơn 1.

Ta viết : $\frac{1}{4} < 1$.

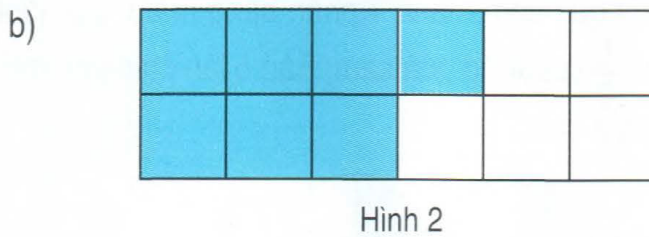
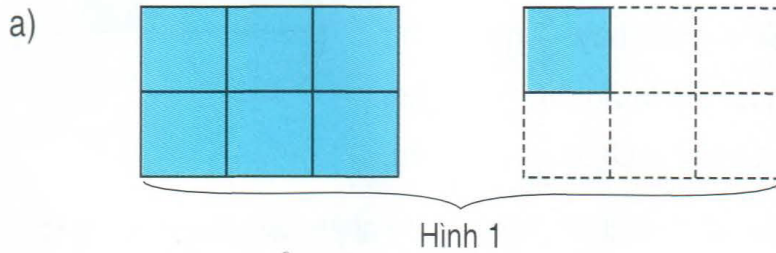


1) Viết thương của mỗi phép chia sau dưới dạng phân số :

$$9 : 7 ; 8 : 5 ; 19 : 11 ; 3 : 3 ; 2 : 15.$$

2) Có hai phân số $\frac{7}{6}$ và $\frac{7}{12}$, phân số nào chỉ phần đã tô màu của hình 1 ?

Phân số nào chỉ phần đã tô màu của hình 2 ?



3) Trong các phân số $\frac{3}{4}$; $\frac{9}{14}$; $\frac{7}{5}$; $\frac{6}{10}$; $\frac{19}{17}$; $\frac{24}{24}$:

a) Phân số nào bé hơn 1 ?

b) Phân số nào bằng 1 ?

c) Phân số nào lớn hơn 1 ?